

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ – LỚP 8

Thời gian làm bài: 60 phút (Đề gồm 2 trang)

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh lựa chọn một phương án đúng. (0.25 điểm/câu). **(3 ĐIỂM)**

Câu 1. “Đàng Trong” là từ dùng để chỉ vùng đất từ

- A. sông Gianh trở vào nam. B. sông Gianh trở ra bắc.
C. Ninh Bình trở ra bắc. D. Ninh Bình trở vào nam.

Câu 2. Khoáng sản là loại tài nguyên

- A. vô tận. B. phục hồi được. C. không phục hồi được. D. bị hao kiệt.

Câu 3. Địa danh nào được đề cập đến trong câu đố dưới đây?

“Sông nào chia cắt sơn hà

Dưới thời Trịnh - Nguyễn, thật là xót xa?” A.

- sông Lê Thủy. B. sông Bến Hải. C. sông Mã. D. sông Gianh.

Câu 4. Than đá phân bố chủ yếu ở

- A. Đông Bắc. B. Đông Nam Bộ. C. Trường Sơn Bắc. D. Tây Bắc.

Câu 5. Để chống họ Trịnh, chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã lệnh cho Đào Duy Từ thi công hệ thống phòng thủ, được gọi là

- A. Lũy Thầy. B. thành Đa Bang. C. thành Tây Đô. D. Lũy Pháo Đài. **Câu**

6. Vấn đề đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản là:

- A. Giá thành sản phẩm đầu ra thấp. B. Chi phí vận chuyển, chế biến lớn.
C. Gây ô nhiễm môi trường sinh thái. D. Khó khăn trong khâu vận chuyển. **Câu**

7. Bộ sách Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư là tác phẩm của ai?

- A. Lê Quý Đôn. B. Dương Văn An. C. Đỗ Bá. D. Đào Duy Từ. **Câu**

8. Sông ngòi nước ta chủ yếu là những sông có đặc điểm:

- A. Nhỏ, ngắn và dốc. B. Nhỏ, ngắn và sông chảy êm đềm.
C. Sông dài, lớn và dốc. D. Sông dài, lớn và chảy êm đềm.

Câu 9. Loại hình nghệ thuật nào thịnh hành ở Đàng Trong của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Hát chèo. B. Hát tuồng. C. Nhã nhạc cung đình. D. Đờn ca tài tử.

Câu 10. Sông ngòi ở nước ta có tổng lượng nước lớn khoảng

- A. 893 tỉ m³/năm. B. 938 tỉ m³/năm. C. 839 tỉ m³/năm. D. 983 tỉ m³/năm.

Câu 11. Câu ca dao nào dưới đây **không** đề cập đến các làng nghề thủ công truyền thống người Việt?

- A. “Ước gì anh lấy được nàng/ Để anh mua gạch Bát Tràng về xây”.
B. “Quê em có đá Ngũ Hành/ Có nghề khắc đá lừng danh khắp vùng”.
C. “Tiếng đồn con gái Nghĩa Đô/ Quanh năm làm giấy cho vua được nhờ”.

D. “Chợ huyện một tháng sáu phiên/ Gặp cô hàng xén kết duyên Châu - Trần”. **Câu 12.** Nguồn cung cấp nước sông chủ yếu của sông ngòi ở nước ta là A. băng tuyết. B. nước mưa. C. nước ngầm. D. hồ và đầm.

II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh lựa chọn đúng hoặc sai. (0.25 điểm/câu). **(3 ĐIỂM)** **Câu 1:** Nhận định nào sau đây là **Đúng**, nhận định nào **Sai**.

- a. Về kinh tế, thương nghiệp Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII phát triển mạnh mẽ và sầm uất.

- b. Về mặt xã hội, Thiên chúa giáo có ảnh hưởng sâu sắc nhất đến đời sống nhân dân và chính quyền.
- c. Về thủ công nghiệp, các làng nghề thủ công truyền thống hoàn toàn suy thoái.
- d. Về văn hoá, các hình thức văn học dân gian đã phát triển mạnh mẽ, phản ánh đời sống và khát vọng của người dân lao động.

Câu 2: Nhận định nào sau đây là Đúng, nhận định nào Sai.

- a. Năm 1773, ba anh em Tây Sơn dựng cờ khởi nghĩa ở vùng Tây Sơn hạ đạo.
- b. Tháng 12 - 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung tiến về Thăng Long.
- c. Thắng lợi năm 1777 và năm 1786 đã chấm dứt tình trạng chia cắt đất nước, Bắc – Nam liền một dãy.
- d. Trong giai đoạn đầu của cuộc khởi nghĩa Tây Sơn, Nguyễn Huệ có vai trò quan trọng nhất trong việc xây dựng căn cứ, lực lượng và quyết định thắng lợi của cuộc khởi nghĩa.

Câu 3: Dựa vào tư liệu và cho biết nhận định nào sau đây là Đúng, nhận định nào Sai.

“Buổi sáng hôm nay, mùa đông đột nhiên đến không báo cho biết trước. Vừa mới ngày hôm qua trời hãy còn nắng ấm và hanh, cái nắng về cuối tháng mười làm nứt nẻ đồng ruộng và làm giòn khô những chiếc lá rơi, Sơn và chị chơi cỏ gà ở ngoài đồng còn thấy nóng bức, chảy mồ hôi. Thế mà qua một đêm mưa rào, trời bỗng đổi ra gió bắc rồi cái lạnh ở đâu đến làm cho người ta tưởng đang ở giữa mùa đông rét mướt.”

Trích Gió lạnh đầu mùa, tác giả Thạch Lam

- a. Đoạn văn trên đang nói về gió mùa tây nam.
- b. Nửa đầu mùa đông, thời tiết miền Bắc có đặc điểm lạnh, ẩm, ẩm và hanh.
- c. Trước khi mùa đông về, thời tiết miền Bắc có đặc điểm khô, nóng.
- d. Nửa sau mùa đông, gió mùa đông nam tạo nên hiệu ứng Phong khô, nóng cho Trung Bộ và Tây Bắc.

III (1,0 điểm): Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.

“Đồng bằng sông Hồng là một trong hai đồng bằng lớn nhất của nước ta, được bồi đắp bởi phù sa của hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình. Khu vực này có mật độ dân cư cao, đất đai màu mỡ và truyền thống thâm canh lúa nước lâu đời. Ngoài trồng trọt, người dân còn phát triển các nghề thủ công truyền thống như dệt, gốm.... Đồng bằng sông Hồng cũng là vùng có nhiều đô thị lớn, trong đó Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế và văn hóa quan trọng của cả nước.”

Trích: LS-ĐL 6 – KNTT - NXB Giáo dục Việt Nam - bài Đồng bằng sông Hồng – phần Địa lí

- a. Mật độ dân cư của khu vực đồng bằng sông Hồng như thế nào?
- b. Nghề sản xuất nông nghiệp chủ yếu của người dân nơi đây là gì?
- c. Một số nghề thủ công truyền thống của đồng bằng sông Hồng là gì?
- d. Thành phố nào là trung tâm lớn của đồng bằng sông Hồng? **B. TỰ LUẬN (3,0 điểm) Câu 1.**
- a. (0.25 điểm) “Có tên gọi là “Lai Viễn Kiều” với ý nghĩa là “Cầu đón khách phương xa” để bày tỏ sự hiếu khách và cởi mở trong giao thương với người Nhật”. Em hãy cho biết đây là tên gọi của công trình kiến trúc nào ở Việt Nam ngày nay?
- b. (0.75 điểm) Em hãy nêu những nét chính về tình hình phát triển của thương nghiệp thế kỉ XVI – XVIII?
- c. (0.5 điểm) Dựa theo kiến thức và những gì đã được tìm hiểu, em hãy mô tả vài nét về một làng nghề thủ công đã có từ thế kỉ XVI – XVIII. (Lưu ý: không quá 5 dòng).

Câu 2.

- a. (0.25 điểm) Dựa theo kiến thức và những gì đã được tìm hiểu, em hãy kể tên một số mỏ khí tự nhiên tiêu biểu đang khai thác ở nước ta.
- b. (0.75 điểm) Trình bày những đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản nước ta.
- c. (0.5 điểm) Lấy ví dụ chứng minh khai thác khoáng sản có ảnh hưởng đến môi trường ở nước ta. (Lưu ý: không quá 5 dòng)

----HẾT----